

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 06 năm 2013

BÁO CÁO

TIỀN ĐỘ SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN CHỨNG KHOẢN RA CÔNG CHỨNG

Chứng khoán: Ngân hàng TMCP Á Châu;

GCN chào bán số 735/UBCK-GCN do Chủ tịch UBCKNN cấp ngày 17/11/2010.

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

Tên tổ chức chào bán: Ngân hàng TMCP Á Châu.

Địa chỉ trụ sở chính: 442 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 5, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh.

Điện thoại: (84-8) 3929 0999; Fax: (84-8) 3839 9885.

I. CHỨNG KHOẢN CHÀO BÁN RA CÔNG CHỨNG

1. Tên chứng khoán chào bán: Cổ phiếu Ngân hàng TMCP Á Châu.
2. Loại chứng khoán: Phổ thông.
3. Mệnh giá: 10.000 đồng/ cổ phiếu.
4. Số lượng chứng khoán chào bán: 156.282.751 cổ phiếu (Một trăm năm mươi sáu triệu hai trăm tám mươi hai nghìn bảy trăm năm mươi một cổ phiếu.)
5. Tổng số lượng vốn huy động: 1.562.827.510.000 đồng (Một nghìn năm trăm sáu mươi hai tỷ tám trăm hai mươi bảy triệu năm trăm mười nghìn đồng.)
6. Ngày bắt đầu chào bán: 18/11/2010.
7. Ngày hoàn thành đợt chào bán: 23/12/2010.

II. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG SỐ TIỀN HUY ĐỘNG TỪ ĐỢT CHÀO BÁN RA CÔNG CHỨNG

1. Tiến độ dự án đã công bố theo Bản cáo bạch:

Dự kiến số tiền thu được sau phát hành cổ phiếu tăng vốn:

Số CP phát hành	Giá phát hành (đồng)	Số tiền thu được (đồng)
156.282.751	10.000	1.562.827.510.000



Toàn bộ số tiền thu được từ đợt chào bán này sẽ được sử dụng cụ thể như sau:

Mua sắm thêm tài sản cố định	803 tỷ đồng
Tăng vốn cho Công ty Cho thuê tài chính ACB (ACBL)	100 tỷ đồng
Đáp ứng một phần nhu cầu về vốn trung dài hạn của khách hàng trong năm 2010	660 tỷ đồng
	1.563 tỷ đồng

Chi tiết:

1.1. 803 tỷ đồng mua sắm thêm tài sản cố định.

1.1.1. Đầu tư cho thiết bị văn phòng và công nghệ thông tin 360 tỷ đồng, bao gồm:

α) 70 tỷ đồng để trang bị thêm 200 máy ATM và bảo trì 400 máy ATM hiện có;

β) 51 tỷ đồng cho hệ thống máy chủ;

γ) 76 tỷ đồng xây dựng Trung tâm dữ liệu tại Khu công nghệ Phần mềm Quang Trung và Trung tâm dự phòng tại Đồng Nai;

δ) 60 tỷ đồng cho hệ thống máy tính phục vụ các đơn vị mới thành lập;

ε) 103 tỷ đồng cho các dự án nâng cao năng lực công nghệ thông tin như xây dựng Kế hoạch tổng thể về CNTT (IT master plan), kho dữ liệu (datawarehouse), hệ thống ngân hàng đa kênh (multi-channel banking system), v.v.

1.1.2. Mua sắm, xây dựng, và sửa chữa lớn trụ sở làm việc khoảng 377 tỷ đồng.

1.1.3. Phương tiện vận chuyên 46 tỷ đồng.

1.1.4. Tài sản cố định khác (chủ yếu là các tài sản phục vụ cho an toàn kho quỹ): 20 tỷ đồng.

1.2. 100 tỷ đồng tăng vốn cho Công ty Cho thuê tài chính ACB (ACBL).

1.3. 660 tỷ đồng dùng để đáp ứng một phần nhu cầu về vốn trung, dài hạn của khách hàng trong năm 2010. Nhu cầu giải ngân vốn trung dài hạn của các khách hàng chính đã đăng ký với ACB trong năm 2010 khoảng 7.133 tỷ đồng.

2. Tiến độ dự án hiện tại:

2.1. Mua sắm tài sản cố định dự kiến 803 tỷ đồng, thực hiện 839,2 tỷ đồng, hơn 36,2 tỷ đồng. Chi tiết:

2.1.1. Đầu tư cho thiết bị văn phòng và công nghệ thông tin dự kiến 360 tỷ đồng, thực hiện 276,2 tỷ đồng, còn 83,8 tỷ đồng. Cụ thể:

Nội dung tại (1.1.1.):

Mục α: Trang bị và bảo trì máy ATM dự kiến 70 tỷ đồng, thực hiện 48,7 tỷ đồng (bao gồm 31 tỷ đồng mua 100 máy ATM năm 2010; 15 tỷ đồng mua 45 máy năm 2011; và 2,7 tỷ đồng bảo trì máy); còn 21,3 tỷ đồng.

Mục β: Mua hệ thống máy chủ (máy chủ IBM và lưu trữ XIV) **dự kiến 51 tỷ đồng, thực hiện 52 tỷ đồng**; hơn 01 tỷ đồng.

Mục γ: Xây dựng Trung tâm dữ liệu tại Khu công nghệ Phần mềm Quang Trung và Trung tâm dự phòng tại Đồng Nai **dự kiến 76 tỷ đồng, thực hiện 55 tỷ đồng** (T8/2011 mua thiết bị 15 tỷ đồng, xây dựng 40 tỷ đồng); còn 21 tỷ đồng.

Mục δ: Trang bị hệ thống máy tính phục vụ các đơn vị mới thành lập **dự kiến 60 tỷ đồng, thực hiện 60 tỷ đồng**.

Mục ε: Thực hiện dự án nâng cao năng lực công nghệ thông tin dự kiến 103 tỷ đồng, thực hiện **60,5 tỷ đồng** cho các dự án nâng cao năng lực CNTT.

- Xây dựng Kế hoạch tổng thể về CNTT (IT master plan): Dùng 8 tỷ đồng năm 2011.
- Kho dữ liệu: Dùng 2,3 tỷ đồng (1 tỷ đồng mua máy chủ năm 2010 và 1,3 tỷ đồng, mua phần mềm năm 2011.)
- Hệ thống ngân hàng đa kênh (multi-channel banking system): Dùng 8 tỷ đồng năm 2010.
- Thêm CRM: Dùng 30,2 tỷ đồng (2,2 tỷ đồng mua phần cứng, 18 tỷ đồng mua bản quyền sử dụng cho 700 user và còn lại chi phí triển khai.)
- Cải tạo nâng cấp mạng trung tâm: Dùng 12 tỷ đồng năm 2010.

Đối với hạng mục (1.1.1.): Phần lớn các dự án về phần cứng đã được mua sắm và triển khai hoặc xây dựng. Đối với một số dự án nâng cao năng lực CNTT (nâng cấp hạ tầng mạng, tự động hoá, bán hàng đa kênh,...) được triển khai một phần và chưa đầy đủ.

2.1.2. Mua sắm, xây dựng và sửa chữa trụ sở làm việc **dự kiến 377 tỷ đồng, thực hiện 494 tỷ đồng** (381 tỷ đồng mua sắm và 113 tỷ đồng chi phí xây dựng) trong năm 2011 (hơn 117 tỷ đồng).

2.1.3. Mua phương tiện vận chuyển **dự kiến 46 tỷ đồng, thực hiện 48 tỷ đồng** mua mới 44 xe trong năm 2011 (hơn 02 tỷ đồng).

2.1.4. Mua tài sản phục vụ an toàn kho quỹ **dự kiến 20 tỷ đồng, thực hiện 21 tỷ đồng** mua mới 25 xe điều quỹ năm 2011 (hơn 01 tỷ đồng).

2.2. Tăng vốn cho ACBL, **dự kiến 100 tỷ đồng; thực hiện 100 tỷ đồng** trong năm 2010.

2.3. **Số tiền 660 tỷ đồng dùng để đáp ứng một phần nhu cầu về vốn trung, dài hạn của khách hàng trong năm 2010:** Trong năm 2010, dư nợ cho vay của ACB tăng thêm 24.837 tỷ đồng so với cuối năm 2009 (87.195 tỷ đồng – 62.358 tỷ đồng).

3. **Những thay đổi, điều chỉnh (nếu có) và nguyên nhân, lý do điều chỉnh:** Không có.



NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT ^{Luật}

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VP HĐQT, Ph TH. ^{Th.}



Đỗ Minh Toàn